

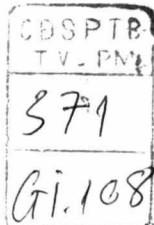
PGS. TS. NGUYỄN THỊ MỸ LỘC – TS. ĐÌNH THỊ KIM THOA
ThS. PHAN THỊ THẢO HƯƠNG

GIÁO DỤC GIÁ TRỊ SỐNG VÀ KỸ NĂNG SỐNG CHO TRẺ MẦM NON

TÀI LIỆU DÙNG CHO GIÁO VIÊN MẦM NON



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

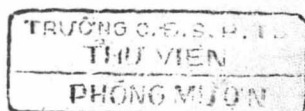


NGUYỄN THỊ MỸ LỘC, ĐINH THỊ KIM THOA
PHAN THỊ THẢO HƯƠNG

GIÁO DỤC

Giá trị sống và kỹ năng sống

CHO TRẺ MẦM NON



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Phần 1:

ĐẶC ĐIỂM PHÁT TRIỂN TÂM LÝ TRẺ MẦM NON

I. ĐẶC ĐIỂM PHÁT TRIỂN ĐỜI SỐNG TÌNH CẢM VÀ Ý CHÍ CỦA TRẺ MẦM NON

1. Giao tiếp xúc cảm trực tiếp với người lớn là điều kiện tiên quyết để trẻ nên người



Giao tiếp xúc cảm trực tiếp

Giao tiếp xúc cảm trực tiếp với người lớn có ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự phát triển tâm lý của trẻ, đặc biệt là về mặt xúc cảm. Từ nhu cầu tiếp xúc da thịt với người lớn đến giao tiếp thực sự với người lớn khi mà trẻ đã có những phương thức giao tiếp là một bước phát triển rõ rệt của trẻ trong giai đoạn này. Trong giao tiếp với người lớn, trẻ tiếp nhận được những sắc thái xúc cảm khác nhau của người lớn, rồi dần dần trẻ cũng thể hiện được những xúc cảm khác nhau của mình.

Vào khoảng tháng thứ 6 đến tháng thứ 8, ở trẻ xuất hiện hiện tượng mới: lúc có người lạ đến gần trò chuyện với trẻ, trẻ không mỉm cười ngay như trước mà tỏ ra sợ hãi, từ chối không muốn giao tiếp. Đây là một mốc quan trọng trong quá trình phát

triển cảm xúc. Sự sợ hãi trước một người lạ cho thấy rằng đã xuất hiện ranh giới giữa bản thân và vật thể xung quanh, tức là xuất hiện một bản ngã thô sơ (cũng có thể gọi là cái “tôi”) tuy còn mờ nhạt.

Cùng với giao tiếp trực tiếp với người lớn, ở trẻ dần xuất hiện nhu cầu sờ mó, cầm nắm các đồ vật. Từ đó nhu cầu giao tiếp trực tiếp sẽ nhường chỗ cho giao tiếp với đồ vật, tức là giao tiếp với người lớn để tiếp xúc với đồ vật. Lúc này người lớn trở thành khâu trung gian giữa trẻ và đồ vật. Sự giao tiếp này dần dần trở thành hoạt động phối hợp giữa người lớn và trẻ em. Người lớn dẫn dắt đưa trẻ đến với thế giới đồ vật và hướng dẫn trẻ biết hành động với các đồ vật đơn giản.

Nhờ hoạt động phối hợp với người lớn, ở trẻ nảy sinh khả năng bắt chước hành động của người lớn. Khả năng này là điều kiện quan trọng để tiếp thu những điều dạy dỗ của người lớn, mở rộng vốn kinh nghiệm của trẻ. Khả năng bắt chước những hành động của người lớn được phát triển mạnh trong suốt thời kỳ hài nhi. Đến cuối tuổi này thì sự bắt chước tăng lên rõ rệt (chải tóc giống mẹ, đọc sách giống bố...).

Như vậy hành động của người lớn xung quanh đã ảnh hưởng rất lớn đến sự hình thành và phát triển những phẩm chất tâm lý của trẻ. Trong quá trình giao tiếp, người lớn luôn hướng dẫn, uốn nắn hành vi của trẻ, bằng con đường đó, đưa trẻ dần dần hình thành được những thói quen tốt và học cách ứng xử đúng đắn.

Trong suốt thời kỳ hài nhi, nếu không có sự tiếp xúc với người lớn thì sự phát triển tâm lý của trẻ không thực hiện được. Giao tiếp với người lớn được coi là điều kiện tiên quyết để trẻ lớn khôn.

2. Đặc điểm phát triển đời sống tình cảm của trẻ mầm non

Theo kết quả của một số nhà nghiên cứu thì trẻ ở độ tuổi này xúc cảm phát triển rất mạnh. Ở giai đoạn này, trẻ đã phát triển tất cả các sắc thái xúc cảm, trẻ phản ứng với những người xung quanh, các sự kiện vui, buồn, hờn giận... đặc biệt trẻ phản ứng xúc cảm qua lời nói, sự vận động và điệu bộ, hành vi của trẻ. Các loại tình cảm phát triển ở trẻ có những đặc điểm sau:

Tình cảm trí tuệ: Tình cảm trí tuệ của trẻ phát triển, mỗi kiến thức mới đều mang lại niềm vui, hứng thú, sự say mê thích thú của trẻ; tính tò mò, ham hiểu biết làm nảy sinh nhiều xúc cảm tích cực; trong vui chơi, học tập, lao động tự phục vụ; những thành công hay thất bại đều có ý nghĩa củng cố sự phát triển tình cảm trí tuệ ở trẻ. Qua câu chuyện kể, trẻ thích thú lắng nghe và kể lại nội dung một cách hứng thú, xúc động thật sự đối với các nhân vật yếu ớt, tự hào, thích thú noi gương các nhân vật anh hùng. Trẻ biết kể chuyện khi đến thăm vườn bách thú, bắt chước những hành vi của các con vật một cách say sưa. Tình cảm trí tuệ cũng phát triển theo hướng tìm hiểu các nguyên nhân, cội nguồn các hiện tượng tự nhiên và xã hội, cuộc sống xung quanh trẻ.



Phát triển Cảm xúc

Tình cảm đạo đức: Tình cảm đạo đức ngày càng được phát triển do trẻ lĩnh hội được các chuẩn mực hành vi, quy tắc ứng xử qua vui chơi và giao tiếp với mọi người và do các thói quen nếp

sống tốt mà gia đình, trường mẫu giáo xây dựng cho trẻ... Tình cảm đạo đức ở trẻ được biểu hiện ở những việc như trẻ biết rối, cảm thấy có lỗi khi có hành vi phạm sai lầm, trẻ biết yêu thương bạn bè; trẻ biết đòi người lớn đánh giá đúng mức hành vi đúng, sai, tốt, xấu của mình. Trẻ ý thức được nhiều hành vi tốt đẹp cần thực hiện để vui lòng mọi người. Ở lứa tuổi này, trẻ xuất hiện tình cảm bạn bè. Các sắc thái xúc cảm người – người trong quan hệ với mọi người ở các lứa tuổi khác nhau, vị trí xã hội khác nhau được hình thành ở trẻ như: tình cảm mẹ con, ông bà, anh chị em, tình cảm với cô giáo, với người thân, người lạ...

Tình cảm thẩm mỹ: Tình cảm thẩm mỹ là loại tình cảm tổng hợp nhiều xúc cảm cùng loại khi trẻ rung cảm trước vẻ đẹp của thiên nhiên, con người, cỏ cây, hoa lá... Tình cảm thẩm mỹ được phát triển mạnh trên các tiết học nghệ thuật tạo hình như vẽ, nặn, xé, dán, qua các giờ học âm nhạc, tìm hiểu môi trường xung quanh ở các lớp mẫu giáo. Cùng với những nhận thức về vẻ đẹp tự nhiên, hài hoà về bố cục, sắp xếp đồ đạc trong gia đình và lớp học, trẻ ý thức rõ nét về cái đẹp, cái xấu theo chuẩn mực (lúc đầu theo chuẩn của bé, dần dần phù hợp với đánh giá của những người xung quanh), từ đó xúc cảm thẩm mỹ, óc thẩm mỹ của trẻ phát triển.

Nhìn chung, xúc cảm và tình cảm của trẻ phong phú nhưng dễ dao động, mang tính chất tình huống, dễ thay đổi, dễ khóc, dễ cười.

3. Đặc điểm phát triển ý chí của trẻ mầm non

Dấu hiệu ý chí xuất hiện đầu tiên từ khi trẻ 18 tháng tuổi nhưng cho đến thời kỳ “khủng hoảng tuổi lên 3”, trẻ mới tự khẳng định được mình trong nhóm bạn bè. Ý thức về “cái tôi” được hình thành giúp ý chí hình thành và phát triển nhanh. Một

số phẩm chất ý chí được biểu hiện trong hành động với đồ vật, hành vi ứng xử với những người xung quanh như tính mục đích, tính độc lập, tính kiên trì.

Tính mục đích phát triển từ tuổi lên 2 khi trẻ đã làm chủ được một số hành vi của mình. Từng bước một, trẻ 4 tuổi có thể điều khiển được quá trình ghi nhớ và nhớ lại một “thông tin” nào đó do người lớn giao cho, ghi nhớ một bài thơ ngắn trẻ thích. Do hiểu được nhiều hành vi ngôn ngữ và biết sử dụng những hành vi ngôn ngữ, trẻ có thể bước đầu vận dụng để lập kế hoạch hành động và chỉ đạo hành động, trẻ thường nói to khi hành động.

Việc phát triển, bộc lộ ý chí của trẻ mẫu giáo phụ thuộc vào các nhiệm vụ mà người lớn giao cho trẻ (nhiệm vụ phải vừa sức với trẻ). Để giáo dục ý chí, cần phải giáo dục động cơ cho trẻ.

Do có khả năng làm chủ được nhiều hành vi, được người lớn giao cho nhiều việc nhỏ,... trẻ dần dần đã xác định rõ mục đích của hành động.

Tính mục đích càng ngày càng được trẻ ý thức và cố gắng hoàn thành công việc. Tính kế hoạch cũng bắt đầu xuất hiện, trẻ biết sắp xếp “công việc” vui chơi của mình. Tinh thần trách nhiệm với bản thân dần dần được hình thành ở trẻ. Sự phát triển ý chí mạnh hay yếu tùy thuộc phần lớn vào sự giáo dục, các biện pháp giáo dục của cha mẹ, cô giáo và những người lớn xung quanh.

II. ĐẶC ĐIỂM PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ CỦA TRẺ MẦM NON

1. Những tiền đề để lĩnh hội ngôn ngữ

Những cuộc “trò chuyện” giữa người lớn với trẻ hài nhi đã kêu gọi ở đứa trẻ những trạng thái cảm xúc tích cực, sự thích